



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung,
lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát
thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành
chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số
61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một
cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 136/TTr-SXD ngày
03/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa
đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây
dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng,
Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy
ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CB&CTTĐT;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, TN, HL.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuấn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG, UBND CẤP HUYỆN VÀ UBND CẤP XÃ**
(Kèm theo Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa. Mã thủ tục: 1.004088 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 01 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ¹ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện; ² - Bộ phận Tiếp	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT

¹ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

² Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>		nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ³		ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa. Mã thủ tục: 1.004047 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 02 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết</i>	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ⁴ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện ⁵ ;	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

³ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

⁴ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

⁵ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>		- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ⁶		- Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa. Mã thủ tục: 1.004036 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ⁷ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

⁶ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

⁷ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>03 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>	nghĩa vụ tài chính (nếu có).	quả UBND cấp huyện ⁸ ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ⁹		ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật.	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT

⁸ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

⁹ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Mã thủ tục: 2.001711 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 04 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh</i>)	định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	dựng); ¹⁰ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện ¹¹ ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ¹²		ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

¹⁰ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

¹¹ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

¹² Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện. Mã thủ tục: 1.004002 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 05 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ</i>	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng);¹³ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện¹⁴; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ

¹³ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

¹⁴ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>tịch UBND tỉnh)</i>		quả UBND cấp xã. ¹⁵		Giao thông vận tải.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện. Mã thủ tục: 1.003970 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 06 mục I được công bố tại</i>	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng);¹⁶ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ

¹⁵ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

¹⁶ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>	chính (nếu có).	huyện ¹⁷ ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ¹⁸		Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ¹⁹	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ

¹⁷ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

¹⁸ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

¹⁹ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác. Mã thủ tục: 1.006391 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 07 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh</i>)	chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện ²⁰ ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ²¹		Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện. Mã thủ tục: 1.003930 (<i>Sửa</i>	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

²⁰ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

²¹ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<i>đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 08 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>	hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ²² - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện ²³ ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã. ²⁴		- Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

²² Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

²³ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

²⁴ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
9	Xóa đăng ký phương tiện. Mã thủ tục: 2.001659 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 09 mục I được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh</i>)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ²⁵ - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện ²⁶ ; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết	70.000 đồng/giấy	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ

²⁵ Khoản 2 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):

+ Thực hiện đăng ký phương tiện mang cấp VR-SB, phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần trên 15 tấn, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, phương tiện có sức chở trên 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đó.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện của Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã.

²⁶ Khoản 3 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện:

+ Thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

+ Tổ chức, thực hiện đăng ký phương tiện thuộc thẩm quyền đăng ký phương tiện cấp xã.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			quả UBND cấp xã. ²⁷		Giao thông vận tải.
10	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn. Mã thủ tục: 1.003135 (<i>Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 04 mục II phần 2 được công bố tại danh mục kèm theo Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của</i>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị xét cấp, cấp lại, chuyển đổi	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (Quầy Sở Xây dựng); ²⁸	- Cấp mới, cấp lại chứng nhận GCNKNCM thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy;	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

²⁷ Khoản 4 Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

- Cấp xã thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

²⁸ Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thẩm quyền tổ chức thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (GCNKNCM), chứng chỉ chuyên môn (CCCM). Theo đó, cá nhân có nhu cầu xét cấp, cấp lại, chuyển đổi GCNKNCM, CCCM nộp hồ sơ đến:

- Sở Xây dựng (Sở Giao thông vận tải nay đã sáp nhập thành Sở Xây dựng):
- + Đối với GCNKNCM thuyền trưởng hạng ba, hạng tư và GCNKNCM máy trưởng hạng ba;
- + Đối với GCNKNCM thuyền trưởng, máy trưởng hạng nhất, hạng nhì; đối với CCCM đặc biệt khi Sở Xây dựng được Bộ Xây dựng phân quyền.
- Cơ sở đào tạo đủ điều kiện theo quy định:
- + Đối với chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản;
- + Đối với CCCM đặc biệt.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	Chủ tịch UBND tỉnh)	GCNKNCM, CCCM đã nộp phí, lệ phí theo quy định.		- Cấp mới, cấp lại CCCN: 20.000 đồng/giấy.	- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.